

Số: /BC-XSKT

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
Sơ kết 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Ninh Thuận

Thực hiện Kế hoạch số 4536/KH-UBND ngày 30/09/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai, thực hiện Sơ kết 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (sau đây viết tắt là PCTN), Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty) là doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, tổ chức kinh doanh các loại hình vé xổ số trên địa bàn 14 tỉnh miền Trung và Tây Nguyên góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương, phục vụ nhu cầu đầu tư các công trình phúc lợi xã hội, y tế, giáo dục nhằm xây dựng, phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà.

Đến nay, người quản lý và người lao động Công ty là 66 người (20 nữ) công tác tại 05 Phòng chuyên môn nghiệp vụ, 06 Văn phòng đại diện tại các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên; 100% tham gia đóng BHXH, BHYT và BHTN theo quy định.

Đảng bộ Công ty có 49 đảng viên (13 nữ), BCH Đảng bộ có 09 đồng chí do Giám đốc Công ty làm Bí thư Đảng ủy. Công ty có 02 tổ chức đoàn thể (Công đoàn cơ sở và Chi đoàn TN) Chủ tịch Công đoàn do 01 đồng chí Phó Giám đốc Công ty đảm nhiệm, Ủy viên BCH Công đoàn cơ sở và Chi đoàn TN đều là đảng viên. Lý luận chính trị: Trung cấp: 15 người, cao cấp: 8 người.

Đảng ủy, Lãnh đạo Công ty đã quan tâm quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về PCTN đến toàn thể đảng viên, người lao động biết và thực hiện; trên cơ sở được quán triệt các đơn vị trực thuộc chủ động triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp phòng, ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCTN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN

1.1 Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai Luật PCTN và văn bản hướng dẫn thi hành Luật

Đảng ủy Công ty lãnh đạo thực hiện nghiêm theo các quy định của Đảng và Nhà nước về PCTN, Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Luật Tố cáo năm 2018, Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019; Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng gắn với công tác PCTN theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" tại Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Phòng, chống “Tham nhũng vặt” theo Chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; cùng một số thông tin tổng hợp về tình hình chính trị, các chỉ đạo, hướng dẫn khác liên quan đến công tác PCTN.; Chương trình công tác, Kế hoạch, văn bản chỉ đạo PCTNTC hàng năm của Ban Chỉ đạo PCTN của Trung ương, của tỉnh.

Ngoài các văn bản nêu trên, Đảng ủy, Công ty đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN và ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện.¹

¹ - Kế hoạch số 29/KH-XSKT ngày 16/01/2020 Thực hiện công tác phòng chống “tham nhũng vặt” theo chỉ thị số 62-CT/TU ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chương trình số 89/CTR-XSKT ngày 23/03/2020 thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Công ty năm 2020

- Kế hoạch số 23/KH/ĐUXS ngày 05/2/2021 công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2021.

- Kế hoạch số 109/KH-XSKT ngày 10/03/2021 triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu của năm 2020

- Kế hoạch 183/KH-XSKT 07/5/2021 công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021

- Kế hoạch số 25/KH-XSKT ngày 17/01/2022 thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo

- Kế hoạch số 11-KH/ĐUXS ngày 26/01/2022 công tác nội chính, PCTN và cải cách tư pháp năm 2022.

- Kế hoạch số 115/KH-XSKT ngày 29/3/2022 công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022.

Phát huy vai trò của các Đoàn thể và tổ chức trong cơ quan như Công đoàn, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Luật gia, Ban thanh tra nhân dân... để giáo dục, phòng ngừa, giám sát, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đoàn viên.

Tạo điều kiện cho người lao động phụ trách tham mưu về công tác PCTN tham gia các lớp tập huấn về PCTN, kê khai tài sản, thu nhập.

1.2 Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN theo thẩm quyền

Hàng năm, Đảng bộ Công ty xây dựng Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; Nghị quyết bảo vệ an ninh trật tự. Công ty ban hành Kế hoạch PCTN trên cơ sở hướng dẫn của UBND tỉnh; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích; kế hoạch tự kiểm tra công tác PCTN/TC. Phát động thi đua thực hiện nhiệm vụ có lòng ghép thực hiện công tác PCTN, chống lãng phí; tổ chức học tập và đăng ký làm theo các chuyên đề “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” mỗi năm.

Xây dựng kế hoạch số 25/KH-XSKT ngày 17/01/2022 thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2025 và những năm tiếp theo; chương trình số 68/CTR-XSKT ngày 22/02/2022 thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025.

Các phòng chuyên môn tiếp tục thực hiện việc rà soát lại quy chế, quy định, quy trình trong hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định pháp luật của Nhà nước. Trình UBND tỉnh ban hành Quy chế

-
- Kế hoạch số 363/KH-XSKT ngày 16/11/2022 Triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của năm 2022.
 - Kế hoạch số 15/KH/ĐUXS ngày 19/01/2023 về công tác nội chính, PCTN và cải cách tư pháp năm 2023.
 - Kế hoạch số 152/KH-XSKT ngày 11/04/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.
 - Kế hoạch số 151/KH-XSKT ngày 11/04/2023 về Kiểm soát xung đột lợi ích tại Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận.
 - Kế hoạch số 302/KH-XSKT ngày 22/8/2023 tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.
 - Kế hoạch số 95/KH-XSKT ngày 20/02/2024 Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.
 - Kế hoạch số 81/KH-XSKT ngày 02/02/2024 Kiểm soát xung đột lợi ích năm 2024 tại Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Ninh Thuận.
 - Kế hoạch số 8/KH/ĐUXS ngày 09/01/2024 công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng và cải cách tư pháp năm 2024.
 - Kế hoạch số 304/KH-XSKT ngày 10/6/2024 Tự kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

tài chính, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên².

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thường xuyên nghiên cứu, kiến nghị, góp ý với các cơ quan chức năng khi phát hiện những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý Nhà nước. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện lấy ý kiến góp ý của người quản lý, người lao động khi xây dựng các quy định, quy chế tại Công ty theo quy định.

1.3 Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN.

Đảng ủy, Giám đốc Công ty thường xuyên quan tâm tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về PCTN, các luật, chỉ thị, và các hướng dẫn có liên quan của Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Khối cơ quan – Doanh nghiệp,... thông qua các Hội nghị sơ, tổng kết, phong trào thi đua, hội nghị giao ban, đối thoại định kỳ, tuyên truyền pháp luật tại các buổi chào cờ đầu tháng. Tổ chức các lớp học tập, quán triệt Nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy. Đưa nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một trong những tiêu chuẩn phân loại thi đua hàng tháng nêu cao vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong PCTN. Sưu tầm các tài liệu, bài viết có liên quan đến chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh đăng tải lên website Công ty để các bộ, đảng viên, người lao động có thể chủ động nghiên cứu, tìm hiểu.

Định kỳ hàng năm xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho người quản lý và người lao động Công ty. Triển khai thực hiện các văn bản của UBND tỉnh và đảng ủy cấp trên về tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Kỳ họp bất thường lần thứ 5 và kỳ họp thứ 7. Triển khai sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”, nội dung tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang bản sắc “cây tre Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng ủy Khối.

Qua tuyên truyền, giáo dục, trong cán bộ, đảng viên và người lao động đã tạo sự thống nhất, đồng thuận trong Công ty, nêu cao tinh thần đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để có biện pháp xử lý theo quy định của nhà nước.

² - Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết Ninh Thuận.

- Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Ninh Thuận.

1.4 Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác PCTN

Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình công tác hàng năm và thực hiện báo cáo giám sát định kỳ. Theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt hoặc đột xuất, kiểm soát viên thực hiện kiểm tra hoạt động kinh doanh của Công ty. Đảng ủy Công ty, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Công ty ban hành các kế hoạch kiểm tra chuyên đề về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, kê khai tài sản. Đồng thời Lãnh đạo Công ty, Ban Thanh tra nhân dân thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, kiểm tra quỹ tiền mặt, các khoản chi phí tại Công ty và Văn phòng đại diện các tỉnh nhằm đảm bảo hợp lý, tiết kiệm, đúng quy định. Báo cáo tài chính 6 tháng, hàng năm đều được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm tra, rà soát. Cục thuế tỉnh đã thực hiện nhiều cuộc kiểm tra tại Công ty theo quy định. Kết quả qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm cần xử lý.³

2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1 Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Công ty báo cáo, công khai đầy đủ các nội dung theo quy định về công bố thông tin theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ, công khai kế hoạch sử dụng lao động hàng năm sau khi được phê duyệt. Công tác tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, công bằng, đúng quy trình, quy định của Nhà nước.

³ - Kế hoạch giám sát số 01/TTND-XSKT ngày 21/9/2020 của Ban TTND năm 2020.
 - Kế hoạch giám sát số 03/TTND-XSKT ngày 26/9/2021 của Ban TTND năm 2021.
 - Kế hoạch giám sát số 01/TTND-XSKT ngày 21/9/2022 của Ban TTND năm 2022.
 - Kế hoạch giám sát số 03/TTND-XSKT ngày 14/9/2023 của Ban TTND năm 2023.
 - Kế hoạch số 26/KH-KSVXSKT ngày 17/01/2020 Kế hoạch kiểm soát năm 2020 của Kiểm soát viên Công ty MTV XSKT Ninh Thuận.
 - Kế hoạch số 28/KH-KSVXSKT ngày 21/01/2021 Kế hoạch kiểm soát năm 2021 của Kiểm soát viên Công ty MTV XSKT Ninh Thuận.
 - Kế hoạch số 18/KH-KSV-XSKT ngày 12/01/2022 Kế hoạch kiểm soát năm 2022 của Kiểm soát viên.
 - Kế hoạch số 24/KH-KSV ngày 12/01/2023 Kế hoạch kiểm soát năm 2023 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV XSKT Ninh Thuận.
 - Kế hoạch số 48/KH-KSVXSKT Kế hoạch công tác năm 2024 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV XSKT Ninh Thuận.
 - Kế hoạch số 01/ĐX-KT ngày 12/9/2023 kiểm tra, giám sát tình hình quản lý tài chính tại các Văn phòng đại diện khu vực duyên hải miền Trung của của phòng Kế toán – Tài vụ.
 - Kế hoạch số 189/KH-XSKT ngày 02/04/2024 Làm việc, kiểm tra tình hình hoạt động tại Văn phòng đại diện Công ty tại Đắk Lắk
 - Kế hoạch số 228/KH-XSKT ngày 24/04/2024 Làm việc, kiểm tra tình hình hoạt động tại Văn phòng đại diện Công ty tại Đà Nẵng và Thừa Thiên Huế

Công khai tình hình thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ trong tháng như doanh thu, nộp ngân sách, chi phí trả thưởng, kế hoạch phân phối tiền lương, tiền thưởng, các chế độ hỗ trợ trong dịp Lễ, Tết, định hướng hoạt động kinh doanh trong thời gian tiếp theo tại cuộc họp giao ban đầu tháng. Tiếp tục phát triển mục “Phòng, chống tham nhũng” trên website Công ty (<http://xosoninhthuan.com.vn/>) để công khai các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị theo yêu cầu.

Tổ chức góp ý công khai, dân chủ khi xây dựng và triển khai thực hiện các quy chế, quy định có liên quan đến phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người quản lý và người lao động, quy chế quản lý tài chính, chi tiêu nội bộ, thi đua khen thưởng,... Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy chế, quy định, các kế hoạch có liên quan đến hoạt động kinh doanh đảm bảo chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động đúng quy định, tiết kiệm. Triển khai lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh người quản lý giữa nhiệm kỳ theo hướng dẫn các cấp.

Công khai lịch tiếp công dân của Lãnh đạo Công ty trên trang thông tin điện tử, bảng thông báo nội bộ.

2.2 Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Xây dựng và thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh kế hoạch liên quan đến hoạt động kinh doanh như in và phát hành vé, định mức tiêu hao nhiên liệu, chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, quy định về chi tiêu nội bộ,... Hàng năm thông qua Hội nghị người lao động xây dựng Thỏa ước lao động tập thể hoặc lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung một số nội dung để phù hợp với quy định hiện hành và đảm bảo quyền lợi của người lao động. Trong kỳ báo cáo Công ty đã ban hành mới 47 quy chế, quy định, sửa đổi, bổ sung 51 quy chế, quy định.

2.3 Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; quy định về tặng quà, nhận quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích

Công ty xây dựng, ban hành và thực hiện đúng với quy chế, quy định trong quan hệ ứng xử của những người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế làm việc, Bộ quy tắc ứng xử kèm theo Quy chế văn hóa Doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 52/QĐ/ĐUXS ngày 27/4/2023 về chuẩn mực đạo đức các mạng của cán bộ, đảng viên, người lao động Công ty. Tuyên truyền, giáo dục theo Hướng dẫn số 110-HD/ĐUK ngày 08/08/2024 Đảng ủy khối CQ-DN tỉnh về việc thực hiện Quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, Đảng ủy Công ty đã rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định số 52-QĐ/ĐUXS cho phù hợp với văn bản mới, hiện đang triển khai lấy ý kiến để ban hành. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, lãnh đạo Công ty đã tổ chức

buổi tiếp công dân định kỳ và thông báo trên website của công ty hàng tháng. Đến nay, chưa có trường hợp tố cáo, khiếu nại nào cần xử lý.

Thực hiện nghiêm quy định về tặng quà và nhận quà tặng, chỉ thị số 62-CT/TU về công tác phòng, chống “Tham nhũng vặt”, đặc biệt là trong các dịp Lễ, Tết. Đến nay, chưa phát hiện trường hợp nào tại Công ty vi phạm việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà sai quy định.

Tuyên truyền đến người quản lý, người lao động về các nội dung và biện pháp xử lý liên quan đến xung đột lợi ích được quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, xây dựng Kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích hàng năm tại Công ty.

2.4 Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Công tác tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, công bằng, đúng quy trình, quy định của Nhà nước và kế hoạch lao động. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, đồng thời rà soát, phân chia lại chức năng nhiệm vụ của các phòng, văn phòng đại diện và vị trí công việc trong nội bộ phòng nhằm phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị. Trong kỳ báo cáo có 50 lượt điều động, luân chuyển, trong đó có 04 trưởng văn phòng đại diện; bổ nhiệm mới 01 phó phòng, 03 trưởng, phó văn phòng đại diện; tuyển dụng mới 08 trường hợp; giải quyết thôi việc theo nguyện vọng 04 trường hợp; hoàn tất hồ sơ bổ nhiệm lại chức danh các chức danh Chủ tịch, Giám đốc, Phó Giám đốc (06 người) khi hết thời hạn bổ nhiệm theo quy định.

2.5 Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện theo quy định của Luật Kế toán, Luật thuế và các văn bản hướng dẫn trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản chi phí từ 20 triệu đồng trở lên. Trả lương qua tài khoản ngân hàng đối với người lao động Công ty. Triển khai truy cập, kiểm tra tình trạng hoạt động của đơn vị xuất hóa đơn tại thời điểm mua bán hàng hóa trên hệ thống quản lý của Tổng Cục thuế, không để xảy ra vi phạm quy định pháp luật khi thanh toán các hóa đơn điện tử. Xây dựng kế hoạch hưởng ứng và triển khai hoạt động chuyển đổi số, trong đó tiếp tục thực hiện đặt máy quét vân tay nhằm quản lý ra vào và hỗ trợ chấm công. Phối hợp thực hiện đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Lắp đặt camera giám sát ở những nơi thường xuyên tiếp xúc, giao dịch với khách hàng trúng thưởng, đại lý xổ số để đảm bảo tính minh bạch, khách quan, đồng thời góp phần ngăn chặn hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu.

2.6 Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Luôn quán triệt đến cán bộ, đảng viên, người lao động nâng cao tinh thần tự giác trong minh bạch tài sản, thu nhập. Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Ủy ban

nhân dân, Thanh tra tỉnh về việc kê khai tài sản, thu nhập đối với những người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập. Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác xác minh tài sản thu nhập khi có yêu cầu. Niêm yết công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập tại Công ty theo quy định sau khi có kết luận của Thanh tra tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, Công ty có 78 lượt người thực hiện kê khai tài sản, thu nhập. Năm 2020 có 27 trường hợp kê khai lần đầu. Năm 2021 có 26 trường hợp phải kê khai và được niêm yết tại đơn vị trong đó 22 người nằm trong diện kê khai hàng năm. Năm 2022 có 09 trường hợp kê khai hàng năm theo quy định. Năm 2023 có 14 trường hợp kê khai hàng năm, 01 trường hợp kê khai lần đầu và 01 trường hợp kê khai bổ sung đã hoàn tất hồ sơ và niêm yết theo quy định. Riêng năm 2019 chưa có quy định về kiểm soát tài sản và đến hết tháng 6 năm 2024 chưa thực hiện kê khai tài sản nên không có trường hợp kê khai tài sản, thu nhập.

Các năm qua chưa có trường hợp phải xử lý kỷ luật trong việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập. Qua đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập đối với người quản lý và người lao động để có cơ sở giám sát và kiểm tra nguồn thu nhập của cá nhân.

3. Việc phát hiện và xử lý tham nhũng

Trong những năm qua chưa phát hiện vụ việc, đối tượng có hành vi tham nhũng tại Công ty.

3.1 Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: *Công ty không có nội dung này.*

3.2 Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: *Công ty không có nội dung này.*

3.3 Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: *Công ty không có nội dung này.*

3.4 Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): *Công ty không có nội dung này.*

3.5 Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: *Công ty không có nội dung này.*

3.6 Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: *Công ty không có nội dung này.*

3.7 Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: *Công ty không có nội dung này.*

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

4.1 Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác PCTN trong doanh nghiệp,

tổ chức khu vực ngoài nhà nước: *Công ty không có nội dung này.*

4.2 Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: *Công ty không có nội dung này.*

4.3 Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: *Công ty không có nội dung này.*

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

5.1 Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN.

Công tác PCTN luôn được Đảng ủy, lãnh đạo Công ty quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy, Ban Thanh tra nhân dân làm tốt công tác kiểm tra, giám sát. Công đoàn, Chi đoàn thanh niên tích cực phối hợp lồng ghép nội dung tuyên truyền và giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về PCTN. Nhờ đó, người quản lý, người lao động ý thức được trách nhiệm của mình trong việc thực thi các quy định pháp luật về PCTN góp phần vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Công ty.

5.2 Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong PCTN.

Các năm qua, hoạt động kinh doanh của Công ty được diễn ra minh bạch, lành mạnh dưới sự phối hợp giám sát của các cấp, chính quyền và từ trong nội bộ Công ty, giảm thiểu tối đa rủi ro tham nhũng, sai phạm, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Đạo đức và thái độ làm việc của cán bộ, đảng viên, người lao động Công ty được nâng cao. Ngoài ra, Công ty luôn chủ động tham gia đóng góp ý kiến cho một số dự thảo Luật, thông tư, quy định có liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm nâng cao tính khả thi và hiệu quả của chính sách pháp luật nhà nước, đặc biệt là trong công tác PCTN.

5.3 Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng

Công ty tuyên truyền, có các cơ chế bảo vệ người tố cáo theo các quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Luật Tố cáo. Khuyến khích cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra, phát hiện và tố giác nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi tham nhũng, tránh tâm lý lo ngại, sợ bị trù dập.

6. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong PCTN

6.1 Việc thực hiện trách nhiệm của các cơ quan nhà nước theo quy định tại Chương VII Luật PCTN: *Công ty không có nội dung này.*

6.2 Tình hình tổ chức và hoạt động của đơn vị chuyên trách về PCTN:

Do tình hình thực tế, Công ty không có bộ phận chuyên trách về công tác PCTN, công tác này do 01 nhân viên kiêm nhiệm dưới sự kiểm tra, giám sát của Trưởng phòng có nhiều kinh nghiệm và nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

6.3 Việc phân định trách nhiệm và công tác phối hợp giữa các đơn vị chuyên trách về PCTN: *Công ty không có nội dung này.*

6.4 Công tác phối hợp của các cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra, kiểm sát, toà án và các cơ quan, tổ chức khác trong PCTN: *Công ty không có nội dung này.*

7. Đánh giá chung về công tác PCTN:

7.1 Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Công tác kiểm tra, giám sát tại Công ty được tăng cường, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCTN; công tác cán bộ, công khai, minh bạch trong hoạt động và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng khác được quan tâm, chú trọng. Công tác tuyên truyền các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN tiếp tục triển khai thực hiện. Hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo việc làm, thu nhập của người lao động phần nào hạn chế tư tưởng, hành vi tham nhũng tại đơn vị. Kế hoạch PCTN, Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được xây dựng kịp thời và đảm bảo triển khai thực hiện. Các biện pháp phòng ngừa, xử lý tham nhũng được thực hiện đầy đủ, có hiệu quả. Trong năm 2023, không phát hiện, phát sinh hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, lãng phí tại đơn vị. Thực hiện công tác báo cáo đúng thời gian, nội dung theo quy định.

7.2 So sánh hiệu quả công tác PCTN so với 5 năm trước khi ban hành Luật PCTN năm 2018.

Luật PCTN năm 2018 được ban hành, tạo ra một khung pháp lý mạnh mẽ hơn cho công tác PCTN. Luật đã bổ sung nhiều quy định chi tiết hơn về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc PCTN, giúp Công ty dễ dàng nắm bắt, xây dựng các kế hoạch triển khai thực hiện, cơ chế kiểm tra, giám sát. Cập nhật kịp thời các nội dung để tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, người lao động. Công nghệ thông tin đã được khuyến khích áp dụng rộng rãi hơn trong việc theo dõi, giám sát và quản lý các hoạt động tại Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả PCTN.

7.3 Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN

Hoàn thành tốt.

7.4 Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong công tác PCTN

Trong thời gian qua, công tác PCTN tại Công ty có những ưu điểm đáng phấn khởi, tuy nhiên cũng có một số hạn chế như một số chủ trương, văn bản liên quan đến

công tác PCTN chưa được triển khai kịp thời và rộng rãi đến toàn bộ người lao động theo yêu cầu. Việc cụ thể hóa chủ trương, quy định pháp luật, văn bản của cấp trên trong công tác PCTN vào hoạt động kinh doanh của Công ty đôi lúc chưa kịp thời.

Nguyên nhân là do đặc thù kinh doanh của Công ty nên người lao động phân bố rộng tại Công ty và 06 văn phòng đại diện trên 14 tỉnh thành Miền Trung – Tây Nguyên dẫn đến khó khăn trong việc kết nối, phổ biến các văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN.

(Kèm theo Biểu số 01/PCTN, Công ty không có nội dung tại biểu mẫu 02/PCTN và 03/PCTN)

III. ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PCTN

1. Ưu điểm

Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 ban hành đã bổ sung nhiều quy định chi tiết, rõ ràng về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong PCTN, các quy định được xây dựng theo hướng đồng bộ, giúp nâng cao tính khả thi và hiệu quả trong việc triển khai các biện pháp PCTN. Xây dựng các quy định bảo vệ người tố cáo khuyến khích người dân cùng tham gia vào quá trình PCTN. Các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong PCTN được bổ sung, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và giám sát.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Những chủ trương, chính sách của Đảng chưa được thể chế hóa và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định để điều chỉnh: *Không*.

2.2. Những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn: *Không*.

2.3. Những quy định còn chưa rõ ràng, còn có nhiều cách hiểu khác nhau nhưng chưa có văn bản hướng dẫn, dễ dẫn đến sự tùy tiện trong áp dụng pháp luật

Các văn bản hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập hiện nay (Nghị định số 130/2020/NĐ-CP) nhìn chung chỉ quy định rõ đối với cán bộ, công chức, viên chức; chưa quy định rõ đối với người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp (hưởng lương theo bảng lương do Công ty xây dựng, không có hệ số phụ cấp để đối chiếu với quy định nên đôi lúc Công ty còn lúng túng trong việc xác định chính xác, đầy đủ đối tượng phải kê khai tài sản thu nhập hàng năm).

2.4. Những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo: *Không*.

2.5. Những vướng mắc, bất cập khác: *Không*.

(Kèm theo Biểu số 04/PCTN)

IV. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật

Công ty không có kiến nghị.

2. Kiến nghị về công tác tổ chức thi hành pháp luật về PCTN

Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên; Vận động cán bộ, đảng viên gương mẫu đi đầu trong việc chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức để cán bộ, đảng viên và người lao động Công ty có điều kiện tìm hiểu, nắm vững các quy định của pháp luật về PCTN và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Thuận, báo cáo Thanh tra tỉnh tổng hợp và có ý kiến chỉ đạo trong thời gian tới./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- NQL, KSV Công ty;
- Lưu: VT, TC. BL.

GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Kim

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**Số liệu tính từ ngày 01/07/2019 đến ngày 30/06/2024***(Kèm theo Báo cáo số /BC-XSKT ngày tháng 10 năm 2024 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Ninh Thuận)*

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	31
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHÓ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	19
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	1010
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN	Cuộc	06
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN đã ban hành kết luận	Cuộc	06
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	08
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	tập thể	0
11	+ Cá nhân	người	0
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	10

15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện, xử lý vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
16	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	47
17	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	51
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	05
19	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
20	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
24	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	46

32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	50
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
33	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
34	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng(1)	Triệu đồng	
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	76
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	02
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
43.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		

46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0

60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại tố cáo</i>		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XÃY RA THAM		
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0

74.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
74.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
74.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
76.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
76.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
76.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
76.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
82	Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		

83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
83.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
83.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
84	Đất đai	m ²	0
84.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
84.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
85	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m	0
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0

94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

TT	ĐIỀU KHOẢN/ VẤN ĐỀ (ghi rõ điều, khoản, điểm)	HẠN CHẾ, TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT
I	Những chủ trương, chính sách của Đảng chưa được thể chế hóa và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định để điều chỉnh		
1	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP (hướng dẫn thực hiện kê khai tài sản, thu nhập)	Chưa quy định rõ đối với người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp	Quy định rõ hệ số lương, phụ cấp hoặc mức tiền lương... đối với người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp để xác định đối tượng kê khai tài sản, thu nhập
II	Những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn		
1			
2			
III	Những quy định còn chưa rõ ràng, còn có nhiều cách hiểu khác nhau		
1			
2			
IV	Những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo		
1			
2			
V	Những vướng mắc, bất cập khác		
1			
2			